

Số: **178/2021/QĐST-VDS**

Châu Thành, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 257/2021/TLST- VDS ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Trần Hoàng H, sinh năm 1977;

- Chị Lê Thị Vương P, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Lê Thị Vương P và ông Trần Hoàng H kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào năm 2011 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và có đơn yêu cầu công nhận thuận sự tình ly hôn. Đây là sự tự nguyện của bà Lê Thị Vương P và ông Trần Hoàng H, thể hiện ý chí muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên Tòa án chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của bà Lê Thị Vương P và ông Trần Hoàng H. Ghi nhận bà Lê Thị Vương P và ông Trần Hoàng H không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Vương P được nuôi 01 con chung là cháu Trần Lê Hải D, sinh ngày 24/9/2013; ông Trần Hoàng H không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Lê Thị Vương P tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến

Về lệ phí HNGĐ: Bà Lê Thị Vương P và ông Trần Hoàng H phải chịu theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của bà Lê Thị Vương P và ông Trần Hoàng H cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hoàng H và bà Lê Thị Vương P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Hoàng H và bà Lê Thị Vương P chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận ông Trần Hoàng H và bà Lê Thị Vương P không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Vương P được nuôi 01 con chung là cháu Trần Lê Hải D, sinh ngày 24/9/2013; ông Trần Hoàng H không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Lê Thị Vương P tự nguyện không yêu cầu.

Ông Trần Hoàng H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến

2. Về lệ phí Tòa án:

- Lệ phí HNGĐ là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000156 ngày 22/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Trần Hoàng H và bà Lê Thị Vương P đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND X. Hữu Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền